

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI**

**BÀI: Tình hình xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường CPTPP
trong 8 tháng đầu năm 2024**

**THUỘC NHIỆM VỤ
THU THẬP, TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH VÀ CUNG CẤP THÔNG
TIN PHỤC VỤ TRIỂN KHAI HIỆP ĐỊNH CPTPP NĂM 2024**

Hà Nội, 2024

Tình hình xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong 8 tháng đầu năm 2024

Trong những tháng đầu năm 2024, mặt hàng giày dép tiếp tục là một trong 10 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu cao nhất của Việt Nam nói chung và sang thị trường CPTPP nói riêng.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các thị trường CPTPP trong tháng 8/2024 đạt 266,52 triệu USD, giảm 4,3% so với tháng trước nhưng vẫn tăng 22,6% so với tháng 8/2023, chiếm 12,8% tỷ trọng trên tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam.

Tính chung trong 8 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu giày dép sang thị trường CPTPP đạt 1,98 tỷ USD, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 13,3% tỷ trọng trên tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam.

Trong các thị trường đối tác thành viên CPTPP, Nhật Bản, Canada và Mexico tiếp tục duy trì là nhóm ba thị trường xuất khẩu giày dép lớn nhất của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2024, chiếm đến 72% tổng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này.

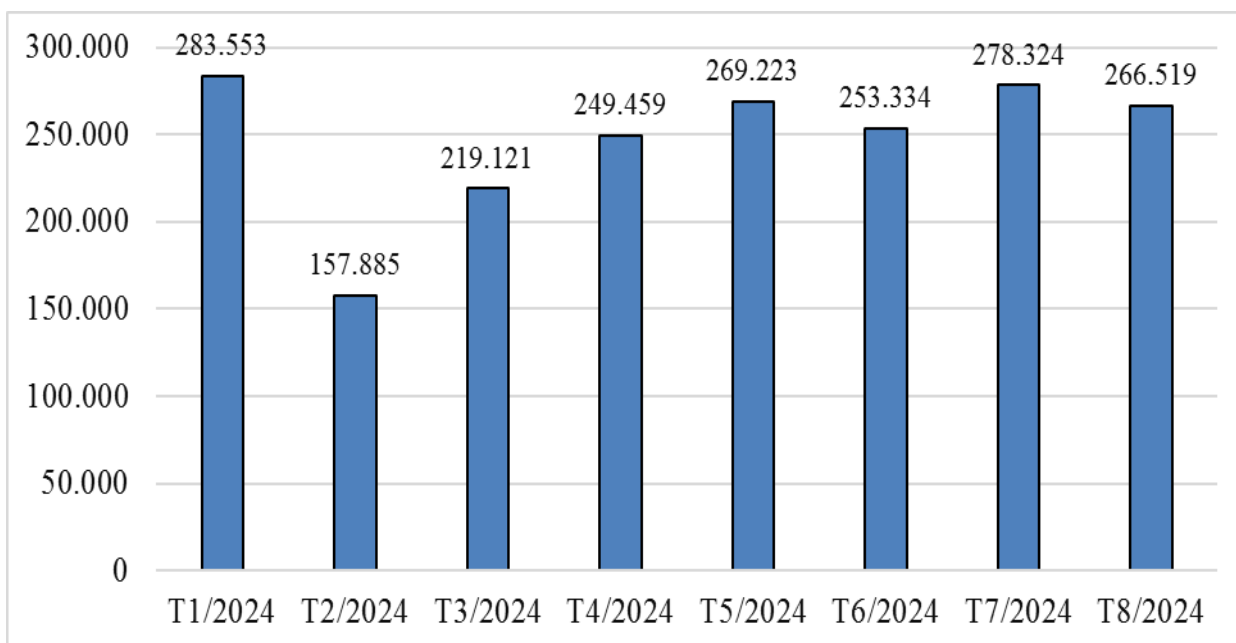
Bảng 1: Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong tháng 8 và 8 tháng năm 2024

	Tháng 8/2024 (USD)	So với tháng trước (%)	So với tháng 8/2023 (%)	8 tháng/2024	So với cùng kỳ năm trước
KNXK mặt hàng giày dép của Việt Nam	2.078.500.902	-2,12	20,83	14.952.740.390	11,89
KNXK giày dép sang thị trường CPTPP	266.518.640	-4,24	22,55	1.984.703.171	5,69
Tỷ trọng (%)	12,82			13,27	

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Biểu đồ 2: Trị giá xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường CPTPP qua từng tháng trong năm 2024

Đơn vị tính: Nghìn USD



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Tính riêng trong tháng 8/2024, kim ngạch xuất khẩu giày dép tăng so với cùng kỳ năm 2023 chủ yếu là do xuất khẩu sang các thị trường chủ lực đều ghi nhận mức tăng đáng kể, trong đó xuất khẩu sang thị trường (Chile, Mexico và Canada) ghi nhận mức tăng mạnh nhất lần lượt là; 22,91%; 19,39% và 14,46%, ở chiều ngược lại thị trường (Nhật Bản, Nhật Bản và Pê Ru) giảm mức từ 1,23% đến 11,05%)

Bảng 2: Xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang các thị trường thuộc khối CPTPP trong tháng 8/2024 và 8 tháng đầu năm 2024

(ĐVT: Triệu USD, %)

Tên thị trường	Tháng 8/2024			8 tháng đầu năm 2024		Tỷ trọng 8 tháng năm 2024 %
	Trị giá trong tháng (USD)	Trị giá so với tháng trước (%)	Trị giá so với cùng tháng năm trước (%)	Trị giá cộng dồn hết tháng (USD)	Trị giá cộng dồn so với cùng kỳ năm trước (%)	
Tổng cộng:	266,519	-4,24	22,55	1.984,703	5,69	100
Nhật Bản	106,595	10,55	17,98	717,755	-1,23	36,16
Canada	38,706	-11,27	28,11	344,191	14,46	17,34
Mexico	37,125	-34,41	43,22	326,471	19,39	16,45
Australia	38,629	7,89	32,84	254,650	2,6	12,83
Chile	11,883	-11,38	38	94,477	22,91	4,76
Singapore	9,606	-10,85	0,18	81,430	-7,38	4,10
Malaysia	11,449	7,81	10	77,825	13,62	3,92
Pê Ru	7.323	18,84	-15,19	52,403	-11,05	2,64
New Zealand	5,202	5,88	11,5	35,501	-2,92	1,79

Nguồn: Tính toán từ số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan

- Thị trường Nhật Bản:

Nhật Bản tiếp tục là thị trường xuất khẩu giày dép lớn nhất của Việt Nam, đạt 106,5 triệu USD trong tháng 8 năm 2024, tăng 10,5% với tháng liền trước và tăng 17,9% so với tháng 8/2023. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang Nhật Bản đạt 717,7 triệu USD, giảm 1,23% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tỷ trọng 36,16% trong tổng các thị trường xuất khẩu của Việt Nam.

Trong 8 tháng đầu năm 2024 chủng loại giày có mã (HS 640411) gồm; Giày thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày tập và những thứ tương tự, với đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa và mũ giày bằng vật liệu dệt) là loại giày Việt Nam xuất khẩu sang Nhật Bản nhiều nhất, với kim ngạch đạt 481,18 triệu USD. Chiếm 67,04% tỷ trọng. Ngoài ra, Việt Nam còn xuất khẩu nhiều chủng loại khác như Giày có đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa và mũ giày bằng vật liệu dệt; Giày có đế ngoài và đế bằng cao su hoặc nhựa (không bao gồm mắt cá chân hoặc có quai trên hoặc dây buộc được lắp vào đế bằng phích cắm, giày không thấm nước thuộc nhóm 6401,

- Thị trường Canada

Xếp ở vị trí thứ hai trong nhóm thị trường thành viên CPTPP là thị trường Canada với mức giá trị xuất khẩu trong tháng 8/2024 đạt 38.7 triệu USD, giảm 11,2% so với tháng 7/2024 nhưng tăng 28,1% so với tháng cùng kỳ năm 2023. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang Canada đạt 344,1 triệu USD, tăng 14,46%, chiếm tỷ trọng 17,34% trong số các thị trường xuất khẩu.

Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu giày dép sang thị trường CPTPP

Nhìn chung, nhiều chủng loại hàng giày dép xuất khẩu sang thị trường CPTPP trong 8 tháng đầu năm 2024 đã ghi nhận tốc độ tăng khá so với cùng kỳ

năm 2023. Nhờ có Hiệp định CPTPP, nhiều doanh nghiệp trong nước đã từng bước tiếp cận dễ dàng hơn với các thị trường có khoảng cách địa lý xa xôi và nhiều trở ngại như Mexico hay Chile. Thị trường giày dép tại các quốc gia này khá cạnh tranh tuy nhiên mỗi phân khúc đều có những nhóm khách hàng tiềm năng để doanh nghiệp trong nước chú trọng khai thác.

Trong đó, mặt hàng có mã HS 640411 (Giày thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày tập và những thứ tương tự, với đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa và mũ giày bằng vật liệu dệt) tiếp tục duy trì vị trí đứng đầu trong nhóm chủng loại giày dép xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thuộc khối CPTPP trong 8 tháng đầu năm 2024 với kim ngạch đạt 537,8 triệu USD, chiếm tỷ trọng 27,1% trong tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang khối CPTPP, cao hơn so với mức tỷ trọng chiếm 25,5% cùng kỳ năm trước.

Bảng 3: Cơ cấu chủng loại giày dép xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường CPTPP trong tháng 8/2024 và 8 tháng đầu năm 2024

Mã HS	Mô tả mã HS	Tháng 8/2024	So với tháng trước (%)	8 tháng/2024	So với 8 tháng/2023 (%)
		(Nghìn USD)		(Nghìn USD)	
Tổng		266.519	-4,24	1.983.950	5,69
640411	Giày thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày tập và những thứ tương tự, với đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa và mũ giày bằng vật liệu dệt	69.845	-7,77	537.872	13,04
640399	Giày có đế ngoài bằng cao su, nhựa hoặc da tổng hợp, có mũ bằng da (không bao gồm mắt cá chân, kết hợp	67.052	2,16	477.777	18,62

Mã HS	Mô tả mã HS	Tháng 8/2024	So với tháng trước (%)	8 tháng/2024	So với 8 tháng/2023 (%)
		(Nghìn USD)		(Nghìn USD)	
	với ngón chân kim loại bảo vệ, giày thể thao, giày chính hình và giày đồ chơi)				
640299	Giày có đế ngoài và đế bằng cao su hoặc nhựa (không bao gồm mắt cá chân hoặc có quai trên hoặc dây buộc được lắp vào đế bằng phích cắm, giày không thấm nước thuộc nhóm 6401, giày thể thao, giày chính hình và giày đồ chơi)	45.208	0,19	346.954	13,16
640419	Giày có đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa và mũ giày bằng vật liệu dệt (trừ giày thể thao, bao gồm giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày tập và các loại tương tự, và giày đồ chơi)	46.195	0,16	336.484	-6,94
640391	Giày có đế ngoài bằng cao su, nhựa hoặc da tổng hợp, có mũ bằng da, che mắt cá chân (không bao gồm kết hợp kim loại bảo vệ, giày thể thao, giày chính hình và giày đồ chơi)	18.081	-10,65	122.186	-15,58
640219	Giày thể thao có đế ngoài và mũ cao su hoặc nhựa (không bao gồm giày không thấm nước thuộc nhóm 6401, giày	7.501	-5,52	73.563	11,76

Mã HS	Mô tả mã HS	Tháng 8/2024	So với tháng trước (%)	8 tháng/2024	So với 8 tháng/2023 (%)
		(Nghìn USD)		(Nghìn USD)	
	trượt tuyết, giày trượt tuyết xuyên quốc gia, giày trượt tuyết và giày trượt có gắn giày trượt băng hoặc giày trượt patin)				
640291	Giày dép che mắt cá chân, có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc nhựa (không bao gồm giày không thấm nước thuộc nhóm 6401, giày thể thao, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	4.795	-24,27	37.793	-29,98
640319	Giày thể thao, có đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp và giày da (không bao gồm giày trượt tuyết, giày trượt tuyết xuyên quốc gia, giày trượt tuyết và giày trượt có gắn giày trượt băng)	1.188	-40,16	13.447	7,29
640340	Giày dép, kết hợp một ngón chân kim loại bảo vệ, với đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da (trừ giày thể thao và giày chỉnh hình)	2.616	46,63	11.752	-35,77
640590	Giày có đế ngoài bằng cao su hoặc nhựa, có mũ giày khác với cao su, nhựa, da hoặc vật liệu dệt; giày dép	1.070	-64,64	11.375	18,05

Mã HS	Mô tả mã HS	Tháng 8/2024	So với tháng trước (%)	8 tháng/2024	So với 8 tháng/2023 (%)
		(Nghìn USD)		(Nghìn USD)	
	có đế ngoài bằng da hoặc da tổng hợp, có đế ngoài bằng da hoặc vật liệu dệt; giày dép có đế ngoài bằng gỗ, nút chai, bìa giấy, da thú, nỉ, rơm, xơ mướp, v.v., với mũ giày ngoài da, da tổng hợp hoặc vật liệu dệt, n.e.s.				
640212	Giày trượt tuyết có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc nhựa (không bao gồm giày chống nước thuộc nhóm 6401)	810	-51,18	5.645	-24,02
640520	Giày dép có mũ bằng vật liệu dệt (không bao gồm đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	367	29,77	2.234	45,45
640192	Giày không thấm nước che mắt cá chân, nhưng không phải đầu gối, có đế ngoài và đế bằng cao su hoặc nhựa, đế giày không cố định với đế cũng không được lắp ráp bằng cách khâu, tán đinh, đóng đinh, vắn vít, cắm hoặc các quy trình tương tự (không bao gồm kết hợp một toecap kim loại bảo vệ, giày chỉnh hình, giày thể thao và đồ chơi)	205	-30,92	1.984	-24,99

Mã HS	Mô tả mã HS	Tháng 8/2024	So với tháng trước (%)	8 tháng/2024	So với 8 tháng/2023 (%)
		(Nghìn USD)		(Nghìn USD)	
640359	Giày có đế ngoài và mũ bằng da (không bao gồm mắt cá chân, kết hợp với ngón chân kim loại bảo vệ, với mũ giày bao gồm dây da qua mu bàn chân và quanh ngón chân cái, giày thể thao, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	180	-41,52	1.430	-2,70
640510	Giày có đế bằng da hoặc da tổng hợp (không bao gồm đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da, giày chỉnh hình và giày đồ chơi)	28	-64,81	1.095	-57,37
640220	Giày có đế ngoài và đế bằng cao su hoặc nhựa, có dây đai trên hoặc dây buộc được lắp vào đế bằng phích cắm (không bao gồm giày dép đồ chơi)	19	-55,96	791	11,18

Nguồn: Số liệu thống kê sơ bộ, chỉ dùng để tham khảo

Bảng 4: Tỷ trọng chủng loại giày dép xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường CPTPP trong tháng 8/2024 và 8 tháng đầu năm 2024

Mã HS	Tháng 8/2024	8 tháng/2024	8 tháng/2023
	(%)	(%)	(%)
Tổng	100,00	100,00	100,00
640411	26,21	27,11	25,45
640399	25,16	24,08	21,55
640299	16,96	17,49	16,40

Mã HS	Tháng 8/2024	8 tháng/2024	8 tháng/2023
	(%)	(%)	(%)
640419	17,33	16,96	19,34
640391	6,78	6,16	7,74
640219	2,81	3,71	3,52
640291	1,80	1,90	2,89
640319	0,45	0,68	0,67
640340	0,98	0,59	0,98
640590	0,40	0,57	0,52
640212	0,30	0,28	0,40
640520	0,14	0,11	0,08
640192	0,08	0,10	0,14
640359	0,07	0,07	0,08
640510	0,01	0,06	0,14
640220	0,01	0,04	0,04

Nguồn: Số liệu thống kê sơ bộ, chỉ dùng để tham khảo

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu ngành giày dép trong 8 tháng đầu năm 2024 được đánh giá khả quan, tuy nhiên các doanh nghiệp trong nước vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Ngày càng nhiều các quốc gia trên toàn cầu đưa ra những quy định mới về việc nhập khẩu các sản phẩm có trách nhiệm về xã hội và môi trường ngày càng cao; khi đó, ngành giày dép Việt Nam phải thích nghi nhanh chóng để đáp ứng với yêu cầu thực tế.

Với Hiệp định CPTPP, ngành giày dép Việt Nam đã và đang có những cơ hội quan trọng để phát triển, gia tăng xuất khẩu sang các thị trường thành viên CPTPP.

Hơn nữa, nhiều thị trường trong CPTPP Việt Nam đã hưởng thuế quan ưu đãi ở mức tốt hơn CPTPP theo các FTA đã có. Mặc dù vậy, các cam kết cắt giảm thuế quan của các đối tác CPTPP đối với giày dép cũng vẫn được kỳ vọng sẽ giúp nhóm hàng hóa này có thêm cơ hội tiếp cận bằng con đường ưu tiên các thị trường này (đặc biệt khi khả năng đáp ứng các quy tắc xuất xứ để được hưởng ưu đãi thuế

quan trong CPTPP linh hoạt hơn nhiều FTA khác do CPTPP có nhiều thành viên hơn).

Nhờ Hiệp định CPTPP, mặt hàng giày dép của Việt Nam đã tiếp cận được với các thị trường thuộc khu vực châu Mỹ, trong đó có Chile. Đại sứ Việt Nam tại Chile cho biết, trong những năm gần đây mức sống của người dân quốc gia này tăng cao, vì vậy nhu cầu đối với các mặt hàng tiêu dùng là rất lớn, mở ra nhiều cơ hội cho hàng tiêu dùng Việt Nam xuất khẩu sang thị trường này.